

Phụ lục số III
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 52 /2012/TT-BTC ngày 05 tháng 4 năm 2012 của
Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18
Số: 02/BCQT-LILAMA18-2013

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 01 năm 2014

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2013)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18**
- Địa chỉ trụ sở chính: 9-19 Hồ Tùng Mậu - Quận 1 - Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 08-38298490 Fax: 08-38210853 Email: lilama18@hcm.fpt.vn
- Vốn điều lệ: 80.500.000.000 đồng
- Mã chứng khoán (nếu có): **LM8**

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2013:

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Lê Quốc Ân	Chủ tịch	32/32	100%	
2	Ông Trần Sỹ Quỳnh	Thành viên	32/32	100%	
3	Ông Trần Quốc Toàn	Thành viên	32/32	100%	
4	Ông Phạm Văn Vân	Thành viên	32/32	100%	
5	Ông Nguyễn Phương Anh	Thành viên	32/32	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

HĐQT thường xuyên duy trì công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý của công ty nhằm đảm bảo mọi hoạt động của công ty được an toàn, tuân thủ đúng pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng nội dung các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Ngoài ra HĐQT còn chú trọng công tác quản lý rủi ro, triển khai đồng thời việc chuẩn hóa các quy trình, quy chế điều hành của tổng giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực hoạt động khác của công ty. Cố gắng phát hiện và khắc phục các mặt còn hạn chế, tạo đà cho phát triển bền vững, nhằm đảm bảo hài hòa lợi ích giữa tập thể, nhà nước, người lao động, nhà đầu tư cũng như đối tác và khách hàng.

Trong năm 2013, HĐQT công ty đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. HĐQT cũng đưa ra các định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời để chỉ đạo hoạt động SXKD, đồng thời đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông, người lao động và các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, kiểm tra kiểm soát.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty đã có sự phối hợp chặt chẽ trong việc quản lý và điều hành hoạt động của công ty theo đúng quy định của Pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước, tuân thủ đúng điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ của công ty và bám sát nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sát sao công tác chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 vào ngày 07/4/2013;

Hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán, Báo cáo thường niên năm 2012, Báo cáo tài chính quý 1, quý 2, Báo cáo tài chính bán niên được soát xét và báo cáo tài chính quý 3 năm 2013.

Trong năm 2013, Hội đồng quản trị công ty đã tiến hành 27 phiên họp thường kỳ và theo vụ việc (đã phát hành 32 nghị quyết và 13 quyết định) nhằm đưa ra định hướng phát triển công ty, chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch SXKD, công tác đầu tư và các mặt hoạt động, quản lý khác của công ty; triển khai các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Việc triển khai các dự án đầu tư của công ty được thực hiện theo đúng quy định hiện hành về đầu tư, đấu thầu và xây dựng cơ bản.

Trong năm 2013 Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của cổ đông liên quan đến việc quản trị và điều hành công ty của Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

Stt	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
1	30/ NQ-HĐQT	07/01/2013	Phê duyệt đầu tư mua sắm thiết bị thi công.
2	32/QĐ-HĐQT	15/01/2013	Phê duyệt đầu tư mua sắm thiết bị thi công.
3	33/ NQ-HĐQT	28/01/2013	Phê duyệt đầu tư mua sắm thiết bị thi công.
4	34/ NQ-HĐQT	30/01/2013	Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án trụ sở công ty.
5	36/ NQ-HĐQT	06/02/2013	Phê duyệt đầu tư mua sắm thiết bị thi công.
6	37 NQ-HĐQT	21/02/2013	Phê duyệt các vấn đề liên quan tới ĐKĐCĐ thường niên 2013.
7	39/ NQ-HĐQT	26/02/2013	Phê duyệt đầu tư mua sắm thiết bị thi công.
8	40/ NQ-HĐQT	01/03/2013	Phê duyệt đầu tư mua sắm thiết bị thi công.
9	42/ NQ-HĐQT	12/03/2013	Phê duyệt Quy chế quản trị công ty và Quy chế công bố thông tin.
10	45/ NQ-HĐQT	15/03/2013	Phê duyệt các nội dung chính trình ĐKĐCĐ thường niên 2013.
11	51/ NQ-HĐQT	26/3/2013	Phê chuẩn cơ cấu bộ máy tổ chức hoạt động SXKD và cử người đại diện tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 tại công ty CP chế tạo giàn khoan dầu khí.
12	52/ NQ-HĐQT	13/04/2013	Phê duyệt đầu tư mua sắm thiết bị thi công.
13	53/ NQ-HĐQT	17/04/2013	Phê duyệt việc miễn nhiệm chức danh phó tổng giám đốc công ty
14	55/ QĐ-HĐQT	02/05/2013	Phê duyệt vay vốn tại Vietcombank.
15	56/ QĐ-HĐQT	02/05/2013	Phê duyệt đầu tư mua sắm thiết bị thi công.
16	57/ NQ-HĐQT	27/05/2013	Phê duyệt phương án bổ nhiệm cán bộ quản lý công ty.
17	58/ NQ-HĐQT	27/05/2013	Phê duyệt phương án điều chỉnh lương; Phương án xây dựng trụ sở chính của công ty và Phê duyệt quy chế sử dụng các quỹ.
18	62/ NQ-HĐQT	28/05/2013	Phê duyệt đầu tư mua sắm thiết bị thi công.
19	63/ NQ-HĐQT	06/06/2013	Phê duyệt ban hành Quy chế đấu thầu
20	65/ NQ-HĐQT	10/06/2013	Phê duyệt đầu tư mua sắm thiết bị thi công.
21	66/ NQ-HĐQT	25/06/2013	Phê duyệt đầu tư mua sắm thiết bị thi công.
22	67/ NQ-HĐQT	25/06/2013	Phê duyệt lựa chọn Cty Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013.
23	68/ NQ-HĐQT	12/07/2013	Phê duyệt Ban tái cấu trúc công ty.
24	69/ NQ-HĐQT	12/07/2013	Phê duyệt đầu tư mua sắm thiết bị thi công.
25	70/ NQ-HĐQT	20/08/2013	Phê duyệt đầu tư hệ thống phụ trợ chế tạo thiết bị.
26	72/ NQ-HĐQT	04/11/2013	Phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2013; Thành lập Hội đồng xử lý công nợ.
27	73/ NQ-HĐQT	04/11/2013	Phê duyệt kết quả SXKD quý 3 & 9 tháng đầu năm 2013; Phê duyệt kế hoạch SXKD quý 4/2013; Dự kiến kế hoạch SXKD năm tài chính 2014; Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
28	76/NQ-HĐQT	05/11/2013	Phê duyệt đầu tư mua sắm thiết bị thi công.
29	77/NQ-HĐQT	05/12/2013	Phê duyệt đầu tư mua sắm thiết bị thi công.
30	78/NQ-HĐQT	05/12/2013	Phê duyệt điều chỉnh số liệu báo cáo năm 2012 sau KTTN; Phê duyệt mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động từ ngày 01/01/2014; Phê duyệt nâng bậc lương CB quản lý.
31	80/NQ-HĐQT	12/12/2013	Phê duyệt quyết toán đầu tư mua sắm thiết bị thi công.
32	81/NQ-HĐQT	17/12/2013	Phê duyệt phương án chi trả cổ tức năm 2013.

store

Stt	Số Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1	29/ QĐ-HĐQT	04/01/2013	Quyết định nâng lương của ông Trần Quốc Toàn.
2	31/ QĐ-HĐQT	14/01/2013	Quyết định về việc thành lập Hội đồng thẩm định.
3	35/ QĐ-HĐQT	30/01/2013	Quyết định Thành lập Hội đồng đầu tư dự án trụ sở công ty.
4	43/ QĐ-HĐQT	12/03/2013	Quyết định ban hành Quy chế quản trị công ty.
5	44/ QĐ-HĐQT	12/03/2013	Quyết định ban hành Quy chế công bố thông tin.
6	54/ QĐ-HĐQT	17/04/2013	Miễn nhiệm chức danh phó tổng giám đốc công ty đối với ông Đặng Bá Cường kể từ ngày 20/4/2013 để đảm nhiệm công việc khác theo điều động của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam.
7	59/ QĐ-HĐQT	27/05/2013	Quyết định bổ nhiệm có thời hạn chức danh phó tổng giám đốc công ty đối với ông Phạm Văn Vân kể từ ngày 01/06/2013.
8	60/ QĐ-HĐQT	27/05/2013	Quyết định ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ phúc lợi
9	61/ QĐ-HĐQT	27/05/2013	Quyết định ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ khen thưởng.
10	64/ QĐ-HĐQT	06/06/2013	Quyết định ban hành Quy chế đấu thầu.
11	74/QĐ-HĐQT	04/11/2013	Quyết định ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
12	75/QĐ-HĐQT	04/11/2013	Quyết định về việc thành lập Hội đồng xử lý nợ.
13	79/QĐ-HĐQT	05/12/2013	Quyết định nâng bậc lương CB quản lý.

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm):

Trong năm 2013 công ty có miễn nhiệm 01 chức danh phó tổng giám đốc công ty đối với ông Đặng Bá Cường kể từ ngày 20/4/2013 và bổ nhiệm 01 chức danh phó tổng giám đốc công ty đối với ông Phạm Văn Vân kể từ ngày 01/6/2013.

Danh sách người có liên quan đến ông Đặng Bá Cường và ông Phạm Văn Vân (kèm theo phụ lục số 01).

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (Báo cáo năm):

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan (kèm theo phụ lục số 02)

2. Giao dịch cổ phiếu:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Trần Quốc Toàn	Thành viên HĐQT- Kế toán trưởng Cty	55.130	0,6848%	59.460	0,738%	Mua

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty). Không có

V. Các vấn đề cần lưu ý khác (Báo cáo năm): Không



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
LÊ QUỐC ÂN

have

PHỤ LỤC 01 KÈM THEO BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2013 - ĐỂ CÔNG BỐ THÔNG TIN

1- Ông Đặng Bá Cường miễn nhiệm chức vụ phó tổng giám đốc công ty kể từ ngày 20/04/2013

Danh sách người có liên quan đến ông Đặng Bá Cường như sau:

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TKgiao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Ghi chú
	Đặng Bá Cường		Phó tổng giám đốc					20/04/2013	Miễn nhiệm từ ngày 20/04/2013
1	Lê Thị Minh Thoa		Vợ					20/04/2013	
2	Đặng Thị Huyền Trang		Con					20/04/2013	
3	Đặng Bá Phúc		Con					20/04/2013	
4	Đặng Bá Hưng		Con					20/04/2013	
5	Bạch Thị Xoan		Mẹ					20/04/2013	
6	Đặng Bá Quốc		Em					20/04/2013	
7	Đặng Bá Thanh		Em					20/04/2013	

2- Ông Phạm Văn Vân là thành viên Hội đồng quản trị được bổ nhiệm chức vụ phó tổng giám đốc công ty kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2013

Danh sách người có liên quan đến ông Phạm Văn Vân như sau:

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người không có liên quan	Ghi chú
	Phạm văn Vân		Thành viên HĐQT- kiêm Phó tổng giám đốc					01/06/2013	Bổ nhiệm từ ngày 01/6/2013
1	Nguyễn Thị Hoài Nam		Vợ					01/06/2013	
2	Phạm Thị Hoài Thanh		Con					01/06/2013	
3	Phạm Thị Vân Anh		Con					01/06/2013	
4	Phạm Mạnh Thắng		Con					01/06/2013	
5	PhạmThị Thi		Em					01/06/2013	

PHỤ LỤC 02 KÈM THEO BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2013 - ĐỂ CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan.

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND / ĐKKD	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
A	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									
1	Lê Quốc Ân		Chủ tịch - Kiêm tổng giám đốc					28.357	0,3522%	
1.1	Trần Thị Mỹ Dung		Vợ							
1.2	Lê Ngọc Bảo Châu		Con							
1.3	Lê Quốc Hùng		Con							
1.4	Lê Phán		Bố							
1.5	Nguyễn Thị Thu		Mẹ							
1.6	Lê Quốc Đạt		Anh							
1.7	Lê Thị Thanh Thủy		Chị							
1.8	Lê Thị Thanh Vân		Chị							
1.9	Lê Thị Mai		Chị							
1.10	Lê Quốc Chính		Anh							
1.11	Lê Thị Thanh Long		Em							

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND / ĐKKD	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND ĐKKD	Địa chỉ	Số phiếu cổ sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1.12	Tổng công ty Lắp máy VN							4.105.500	51,00%	Đại diện của TCT LMVN
2	Trần Sỹ Quỳnh		Thành viên HĐQT - Phó tổng giám đốc					21.363	0,2653%	
2.1	Nguyễn Lê Bảo Hạnh		Vợ					10.000	0,1242%	
2.2	Trần Quỳnh Anh		Con							
2.3	Trần Quỳnh Như		Con							
2.4	Trịnh Thị Độ		Mẹ							
2.5	Trần Thị Bích Phượng		Em							
2.6	Trần Mạnh Hùng		Em					4.535	0,0563%	
2.7	Tổng công ty Lắp máy VN							4.105.500	51,00%	Đại diện của TCT Lắp máy VN
3	Trần Quốc Toàn		Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng					59.460	0,738%	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND / ĐKKD	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu kỳ	Tỷ lệ số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
3.1	Đoàn Thị Bảy		Vợ					0		
3.2	Trần Quốc Bảo		Con							
3.3	Trần Gia Hưng		Con							
3.4	Trần Thị Bích Liên		Mẹ							
3.5	Trần Anh Tuấn		Anh							
3.6	Trần Phương Lan		Em							
3.7	Tổng công ty Lắp máy VN							4.105.500	51,00%	Đại diện của TCT Lắp máy VN
4	Nguyễn Phương Anh		Thành viên - HDQT Người được ủy quyền CBTT					4.004	0,0497%	
4.1	Lê Thị Thanh Nhân		Vợ					3.560	0,0442%	
4.2	Nguyễn Đông Anh		Con							
4.3	Nguyễn Thị Thanh Huyền		Con							

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND / ĐKKD	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu hữu cổ số cuối kỳ	Tỷ lệ số cổ phiếu số hữu cuối kỳ	Ghi chú
4.4	Nguyễn Hoài Anh		Bố							
4.5	Nguyễn Thị Vân Anh		Em							
4.6	Nguyễn Trâm Anh		Em							
4.7	Cty CP chế tạo giàn khoan dầu khí (PV Shipyard)		Trưởng BKS							Công ty liên kết
5	Phạm Văn Vân		Thành viên HĐQT - Phó tổng giám đốc					20.635	0,2563%	
5.1	Nguyễn Thị Hoài Nam		Vợ					15.385	0,1911%	
5.2	Phạm Thị Hoài Thanh		Con							
5.3	Phạm Thị Vân Anh		Con							
5.4	Phạm Mạnh Thắng		Con							
5.5	Phạm Thị Thi		Em							
5.6	Phạm Văn Nhạc		Em							

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND / ĐKKD	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND ĐKKD	Địa chỉ	Số phiếu hữu kỳ	cổ sở cuối kỳ	Tỷ lệ số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
B	BAN KIỂM SOÁT										
1	Đỗ Xuân Trường		Trưởng BKS					500		0,0062%	
1.1	Trần Thị Ngọc Hạnh		Vợ								
1.2	Đỗ Gia Anh		Con								
1.3	Đỗ Thế Chuyên		Bố								
1.4	Trần Thị Hoài		Mẹ								
1.5	Đỗ Thị Thùy Dương		Em								
1.6	Đỗ Duy Thành		Em								
2	Phạm Tuấn Anh		Thành viên BKS					13.764		0,1709%	
2.1	Đào Thị Hương		Vợ								
2.2	Phạm Hương Trà		Con								
2.3	Phạm Hà Minh Tú		Con								
2.4	Trần Thị Y		Mẹ								

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND / ĐKKD	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND ĐKKD	Địa chỉ	Số phiếu hữu cổ sở cuối kỳ	Tỷ lệ số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
2.5	Phạm Thị Phương Anh		Chị							
2.6	Phạm Thị Vân Anh		Em					5.750	0,0714%	
2.7	Phạm Việt Anh		Em					0		
3	Dương Thu Hồng		Thành viên BKS					6.504	0,0807%	
3.1	Nguyễn Hồng Hải		Chồng						0,2950%	
3.2	Nguyễn Hồng Hà		Con							
3.3	Nguyễn Quang Huy		Con							
3.4	Dương Đức Tài		Bố							
3.5	Trần Thị Kim Nụ		Mẹ							
3.6	Dương Kim Hoa		Chị							
3.7	Dương Công Đức Tặng		Em							
C	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC									
1	Vũ Minh Tuấn		Phó tổng giám đốc					6.789	0,0843%	
1.1	Hoàng Thị Phương		Vợ							
1.2	Vũ Minh Thu		Con							

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND / ĐKKD	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số phiếu cổ sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1.3	Lưu Thị Sáu		Mẹ							
1.4	Vũ Xuân Bảng		Anh							
1.5	Vũ Thị Xuân Dung		Chị							
1.6	Vũ Minh Chính		Em							
1.7	Vũ Tất Thắng		Em							
1.8	Vũ Quốc Toàn		Em							
1.9	Vũ Thị Phương		Em							
1.10	Vũ Thị Nhung		Em							
2	Đặng Quốc Anh		Phó tổng giám đốc					17.250	0,2142%	
2.1	Đoàn Thị Thanh Hương		Vợ					6.304	0,0783%	
2.2	Đặng Quốc Thái		Con							
2.3	Đặng Phương Yến		Con							
2.4	Đặng Quốc Hùng		Bố							
2.5	Đặng Quang Thuận		Anh							

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND / ĐKKD	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND ĐKKD /	Địa chỉ	Số phiếu cổ sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
2.6	Đặng Quốc Tuấn		Em							
2.7	Đặng Thị Thúy Nga		Em							
2.8	Đặng Thị Mỹ Hương		Em							
2.9	Đặng Quốc Thanh		Em					0		
3	Phan Văn Nam		Phó tổng giám đốc					3.623	0,0325%	
3.1	Lều Thị Ngân		Vợ							
3.2	Phan Chí Hiếu		Con							
3.3	Nguyễn Thị Chương		Mẹ							
3.4	Phan Thị Loan		Chị							
3.5	Phan Văn Thắng		Anh							
3.6	Phan Thị Tân		Chị							
3.7	Phan Xuân Hường		Anh							
4	Ngô Văn Phùng		Phó tổng giám đốc					36.852	0,4577%	
4.1	Nguyễn Thị Hồng Vân		Vợ							

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND / ĐKKD	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND ĐKKD	Địa chỉ	Số phiếu hữu kỳ	cổ sở cuối kỳ	Tỷ lệ số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
4.2	Ngô Thị Lan Anh		Con								
4.3	Ngô Thị Phương Hoa		Con								
4.4	Ngô Nguyễn Linh Anh		Con								
4.5	Nguyễn Thị Cung		Mẹ								
4.6	Ngô Thị Tế		Chị								
4.7	Ngô Thị Liều		Chị								
4.8	Ngô Xuân Nghĩa		Anh								
4.9	Ngô Xuân Thùy		Anh								
4.10	Ngô Thị Lợi		Chị								
4.11	Ngô Thị Nhuận		Em								
5	Nguyễn Duy Lợi		Phó tổng giám đốc					6.903		0,0857%	
5.1	Trần Lệ Thanh		Vợ								
5.2	Nguyễn Duy Minh		Con								
5.3	Nguyễn Ngọc Bảo Châu		Con								

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND / ĐKKD	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND ĐKKD	Địa chỉ	Số phiếu cổ sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
5.4	Nguyễn Duy Khuông		Bố							
5.5	Nguyễn Thị Thiệp		Chị							
5.6	Nguyễn Duy Lộc		Anh							
5.7	Nguyễn Thị Hương		Em							
5.8	Nguyễn Thị Thành		Em							
6	Trần Văn Tiến		Phó tổng giám đốc					20.758	0,2578%	
6.1	Nguyễn Hoàng Anh		Vợ							
6.2	Trần Tiến Trung		Con							
6.3	Trần Phương Anh		Con							
6.4	Bùi Thị Thái		Mẹ							
6.5	Trần Văn Lưu		Anh							
6.6	Trần Văn Hưng		Anh							
6.7	Trần Văn Đăng		Anh							
7	Trần Sỹ Quỳnh		Phó tổng giám đốc							Giống phần A.2
8	Phạm Văn Vân		Phó tổng giám đốc					20.635		Giống phần A.5
D	KẾ TOÁN TRƯỞNG									
1	Trần Quốc Toàn		Kế toán trưởng							Giống phần A.3

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND / ĐKKD	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
E	NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN									
1	Nguyễn Phương Anh		NĐUQCBTT							Giống phần A.4